

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/DS-ST

Ngày: 28 - 8 - 2025

V/v: Tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tông
- Ông Trương Văn Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2023/TLDS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXX-ST ngày 08 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2025/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2025 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/2025/QĐST-DS ngày 21/8/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Huy T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Có mặt

- Bị đơn:

1. Anh Đinh Văn T1, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt

2. Anh Phạm Trường G, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn G, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Ngọc Lâm H, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số nhà A, phố M, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt

4. Anh Mai Văn N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt

5. Anh Mai Văn L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn C, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt

6. Anh Mai Văn Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị T2, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 08/5/2023, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là anh Hoàng Huy T trình bày:*

Vào ngày 10/7/2022, anh Hoàng Huy T được chủ khách sạn B cho làm giúp việc dọn phòng. Vào thời điểm đó có một nhóm thanh niên gồm: anh Đinh Văn T1, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa; anh Phạm Trường G, sinh năm 2002, địa chỉ: Thôn G, xã N, tỉnh Thanh Hóa; anh Nguyễn Ngọc Lâm H, sinh năm 2002; địa chỉ: Số nhà A, phố M, xã N, tỉnh Thanh Hóa; anh Mai Văn N, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Thanh Hóa; anh Mai Văn L, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn C, xã N, tỉnh Thanh Hóa; anh Mai Văn Đ, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Thanh Hóa đến hát karaoke tại khách sạn. Đến 17 giờ 30' cùng ngày, khi thanh toán tiền hát thì những người nói trên có to tiếng, cãi nhau với chị Lê Thị P - quản lý quầy Karaoke. Thấy vậy, tôi có đến can ngăn, hòa giải thì nhóm đối tượng trên lao vào cùng đánh tôi. Hậu quả, tôi bị đập xương chính mũi và gãy xương hai bên cánh mũi; bị bầm tím đầu hai bên thái dương và bấp tay. Khi có Công an huyện N đến giải quyết thì các đối tượng trên mới dừng tấn công tôi. Tôi được mọi người đưa đi sơ cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện N, sau đó được đưa đi điều trị tại Bệnh viện tỉnh T 08 ngày (từ ngày 10/7 đến ngày 18/7/2022); điều trị tại Bệnh viện V 22 ngày; cụ thể: Thuê nhà trọ chờ khám 8 ngày (từ đêm 18/7/2022, đến 25/7/2022) ngày; vào viện điều trị nội trú 02 ngày (từ ngày 25/7/2022 đến 27/7/2022). Sau khi xuất viện, tiếp tục thuê nhà nghỉ để điều trị ngoại trú 12 ngày (do Bệnh viện không còn giường). Trong thời gian nằm viện, gia đình tôi không giám trả phòng nhà nghỉ, đề người chăm sóc cư trú. Sau khi xuất viện, anh phải nghỉ chờ phục hồi sức khỏe, bốn tháng sau mới đủ sức khỏe đi làm việc.

Việc anh T bị đánh gây thương tích đã gây cho anh những thiệt hại sau:

- Chi phí sơ cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện N: 0 đồng;
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh T: 14.983.000 đồng
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện V: 17.500.000 đồng
- Tiền thuê xe đi từ về nhà đến Bệnh viện V 04 lượt đi về (bao gồm: đi điều trị ngày 18/7/2022; đi tháo nẹp ngày 15/8/2022; đi khám lại ngày 25/8/2022; đi khám lại sau 06 tháng Tổng cộng tiền xe là 10.000.000 đồng;
- T3 thuốc mua ngoài theo chỉ định của Bác sỹ 3.000.000 đồng;
- T3 thuê nhà nghỉ trong thời gian điều trị ngoại trú tại bệnh viện V: 9.600.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị: 5.000.000 đồng;
- Tiền thu nhập bị mất 05 tháng, mỗi tháng 6.000.000^d (01 tháng điều trị và 04 tháng phục hồi sức khỏe) bằng 30.000.000 đồng;
- Tiền công người chăm sóc, 30 ngày bằng 6.000.000 đồng
- Tiền tổn thất tinh thần: 50.000.000 đồng

Tổng cộng tiền thiệt hại về sức khỏe của tôi là 146.083.000 đồng.

Kèm theo đơn khởi kiện, anh Hoàng Huy T còn nộp cho Tòa án bản sao các Hóa đơn, chứng từ trong quá trình điều trị. Giấy xin xác nhận mức thu nhập của anh và của người chăm sóc; các văn bản thể hiện tư cách đương sự và nhân thân của anh.

**** Ý kiến của bị đơn***

- *Tại bản tự khai ngày 26/01/2024*, bị đơn là anh Mai Văn N thừa nhận có gây thương tích cho anh T. Anh chấp nhận bồi thường thiệt hại đối với phần thiệt hại mà anh gây ra.

- *Tại bản tự khai ngày 30/6/2025*, bị đơn là anh Mai Văn L trình bày: Anh không trực tiếp đánh anh T. Trong giai đoạn điều tra, xử lý thông tin tố giác tội phạm, hai bên có thỏa thuận về phương án bồi thường thiệt hại nhưng mức bồi thường mà anh T đưa là quá cao nên hai bên không thống nhất được, nay điều kiện gia đình khó khăn nên anh không có điều kiện để bồi thường cho anh T.

Kèm theo bản tự khai, anh L còn nộp cho Tòa án đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Các bị đơn còn lại*, không hợp tác và cũng không ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh T.

**** Hồ sơ tài liệu do Công an huyện N cũ, tỉnh Thanh Hóa cung cấp (Bản kết thúc giải quyết tin báo về tội phạm; Quyết định không khởi tố vụ án hình sự; Bản kết luận giám định pháp y thương tích (anh T); lời khai của những người liên quan; ...) thể hiện:*** Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 10/7/2025, tất cả 6 người gồm: Đinh Văn T1, Phạm Trường G, Nguyễn Ngọc Lâm H, Mai Văn N, Mai Văn L, Mai Văn Đ đều dung tay, chân tác động vật lý, gây thương tích cho anh Hoàng Huy T, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9%.

**** Quá trình giải quyết vụ án***, các bị đơn đều đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, bao gồm: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự đến

Tòa án để trình bày quan điểm về vụ án, Thông báo hòa giải, thông báo hoãn phiên hòa giải, Quyết định gia hạn, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa; nhưng các anh: Đinh Văn T1, Phạm Trường G, Nguyễn Ngọc Lâm H, Mai Văn Đ không hợp tác, không có mặt, không trình bày ý kiến theo yêu cầu của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn Hoàng Huy T và bị đơn Mai Văn L có đơn xin xử vắng mặt. Các bị đơn: Đinh Văn T1, Phạm Trường G, Nguyễn Ngọc Lâm H, Mai Văn N và Mai Văn Đ vắng mặt không có lý do.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về Luật Tố tụng Dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đủ để khẳng định các yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp nên đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Theo đó, đề nghị buộc các bị đơn phải liên đới trách nhiệm bằng nhau để bồi thường thiệt hại cho anh T tổng cộng 90.804.925 đồng. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các bên đương sự là Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên là tranh chấp dân sự. Nguyên đơn có nơi cư trú tại xã N. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, bao gồm: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự đến Tòa án để trình bày quan điểm về vụ án, Thông báo hòa giải, thông báo hoãn phiên hòa giải, Quyết định gia hạn, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa ..., nhưng anh Hoàng Huy T và anh Mai Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt, các bị đơn còn lại đều không có mặt theo yêu cầu của Tòa án. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 235; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Vụ án xảy ra ngày 10/7/2022. Đến ngày 09 tháng 6 năm 2023, Tòa án thụ lý vụ án nên còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 588 của Bộ luật Dân sự và Điều 185 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung:

[4] *Về hành vi và mối quan hệ nhân quả, thấy rằng:* Vào ngày 10/7/2022, tại khách sạn B, địa chỉ: thị trấn B, huyện N cũ (nay là xã N), tỉnh Thanh Hóa, do có mâu thuẫn với nhân viên khách sạn B nên các đối tượng gồm: Đinh Văn T1, Phạm Trường G, Nguyễn Ngọc Lâm H, Mai Văn N, Mai Văn L, Mai Văn Đ đã dùng tay, chân đánh anh Hoàng Huy T (là người giúp việc dọn phòng hát cho khách sạn B). Hậu quả làm anh T bị dập xương chính mũi và gãy xương hai bên cánh mũi, bị bầm tím đầu hai bên thái dương và bắp tay; bản thân anh T bị tổn thương cơ thể, tỷ lệ 9%. Như vậy, hành vi cố ý gây thương tích của các đối tượng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các thiệt hại về sức khỏe của anh Hoàng Huy T.

Đối với lời khai của anh Mai Văn L không thừa nhận đã đánh anh T, thấy rằng: lời khai của anh tại Tòa án đã mâu thuẫn với lời khai của chính anh tại Công an huyện N cũ và mâu thuẫn với lời khai của những người khác có mặt tại hiện trường. Do các bị đơn không hợp tác với Tòa án nên không tiến hành đối chất được những mâu thuẫn trong lời khai của anh và của người khác. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án do Công an huyện N cũ cung cấp thể hiện: ngày 04/4/2023, Công an huyện N cũ đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0027940/QĐ-XPHC đối với anh về hành vi cố ý gây thương tích. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, việc khẳng định ngày 10/7/2022, anh Mai Văn L có gây thương tích cho anh Hoàng Huy T là tình tiết sự kiện không phải chứng minh.

[5] *Đánh giá mức độ thiệt hại về sức khỏe của anh Hoàng Huy T và xem xét yêu cầu bồi thường của anh thấy rằng:*

* Chi phí phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và được Hội đồng xét xử chấp nhận:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh T: 4.983.012 đồng: có biên lai hợp lệ nên chấp nhận;

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện V: 14.921.913 đồng: có biên lai hợp lệ nên chấp nhận;

- T3 thuê xe 4 lượt đi về từ nhà (xã N) đến Bệnh viện V, mỗi lượt 2.500.000 đồng, tổng cộng 10.000.000 đồng: Có lịch đi lại theo chỉ định của Bệnh viện và mức giá phù hợp với giá thuê xe trên thị trường nên chấp nhận;

- Tiền thuốc mua ngoài theo chỉ định của Bác sỹ 3.000.000 đồng: có hóa đơn hợp lệ nên chấp nhận;

- Tiền thuê nhà nghỉ trong thời gian điều trị ngoại trú tại bệnh viện V = 9.600.000 đồng: có biên lai hợp lệ nên chấp nhận;

* Chi phí được đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận một phần và được Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: tiền ăn uống thêm để bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị: 5.000.000 đồng; tiền công

người chăm sóc, 30 ngày: 6.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 50.000.000 đồng), Hội đồng xét xử chấp nhận như sau:

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị: $18 \text{ ngày} \times 200.000\text{đ/ngày} = 3.600.000 \text{ đồng}$

- Tiền thu nhập bị mất: Do anh không có tài liệu, chứng cứ chứng minh thời gian nghỉ chờ phục hồi sức khỏe (đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận thời gian mất thu nhập là 01 tháng). Hội đồng xét xử chấp nhận mức thu nhập của anh bị mất trong thời gian 02 tháng (thời gian đủ để chữa lành các tổn thương về xương). Chính quyền địa phương nơi anh T cư trú xác nhận mức thu nhập của anh là 6.000.000đồng/tháng. Vì vậy, chấp nhận mức thu nhập của anh T bị mất là 12.000.000 đồng;

- Tiền công người chăm sóc: thời gian anh điều trị là 18 ngày, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9% nên chấp thời gian anh cần có người chăm sóc là 18 ngày. Chính quyền địa phương nơi anh T cư trú xác nhận mức thu nhập của người chăm sóc anh (bà Lê Thị T2) là 200.000đồng/ngày. Vì vậy, chấp nhận tiền công người chăm sóc anh là $18 \times 200.000 \text{ đồng} = 3.600.000 \text{ đồng}$. Đây là tiền công của bà Lê Thị T2 (mẹ anh T) nhưng bà T2 không có mặt tại địa phương nên anh T được quyền nhận thay cho bà T2 và có trách nhiệm giao lại cho bà.

- Tiền tổn thất tinh thần: Anh T chưa có vợ, con; không phải cấp dưỡng nuôi người khác; lý lẽ tổn thương cơ thể của anh là 9%. Vì vậy chấp nhận anh bị tổn thất tinh thần tương đương 15 tháng lương cơ sở là phù hợp. Theo đó, chấp nhận số tiền tổn thất tinh thần là $15 \text{ tháng} \times 2.340.000^d = 35.100.000 \text{ đồng}$.

* Chi phí được đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận một phần, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nhưng khác với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: tiền ăn uống tiền thu nhập bị mất của 01 tháng điều trị và 04 tháng nghỉ phục hồi sức khỏe, mỗi tháng 6.000.000^d; cộng 30.000.000 đồng: (đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận thời gian mất thu nhập là 01 tháng). Hội đồng xét xử chấp nhận mức thu nhập của anh bị mất trong thời gian 02 tháng (thời gian đủ để chữa lành các tổn thương về xương). Chính quyền địa phương nơi anh T cư trú xác nhận mức thu nhập của anh là 6.000.000đồng/tháng. Vì vậy, chấp nhận mức thu nhập của anh T bị mất là 12.000.000 đồng;

Tổng cộng số tiền thiệt hại do sức khỏe của anh T bị xâm phạm được Hội đồng xét xử chấp nhận là: 96,804,925 đồng.

[6] Xét mức độ lỗi khi gây thiệt hại sức khỏe cho anh Hoàng Huy T thấy rằng: Các bị đơn nêu trên đều có chung ý chí và đều thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho anh T nên mức độ lỗi của họ là bằng nhau. Do đó, phải liên đới chịu trách nhiệm ngang nhau trong việc bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh T theo quy định tại Điều 587 của Bộ luật Dân sự. Theo đó, 6 bị đơn, mỗi người phải bồi thường thiệt hại cho anh T số tiền là: 16,134,154 đồng (làm tròn 16.134.000 đồng).

[7] *Về án phí*: Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên các bị đơn phải chịu án phí tương ứng với phần nghĩa vụ mà mình phải bồi thường thiệt hại.

[8] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị*: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại các Điều 271; 273; 278; 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280; của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Các Điều 584; 587; 588; 357; 468 của Bộ Luật Dân sự;
- Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 23/12/2016 của U;

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Huy T. Cụ thể như sau:

Buộc các anh: Đinh Văn T1, Phạm Trường G, Nguyễn Ngọc Lâm H, Mai Văn N, Mai Văn L, Mai Văn Đ phải liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng Huy T tổng số tiền là **96.804.925 đồng (chín mươi sáu triệu tám trăm linh bốn nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng)**. Chia theo phần, mỗi người phải bồi thường số tiền (làm tròn) là 16.134.000 đồng (mười sáu triệu một trăm ba mươi tư nghìn đồng). Trong tổng số tiền anh T được bồi thường, bà Lê Thị T2 được hưởng 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (bị đơn) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm.

Về án phí: *Buộc các anh*: Đinh Văn T1, Phạm Trường G, Nguyễn Ngọc Lâm H, Mai Văn N, Mai Văn L, Mai Văn Đ mỗi người phải chịu 806.700 đồng (tám trăm linh sáu nghìn bảy trăm đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án DS tỉnh Thanh Hóa (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Đình Huy